TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 46/2018/HS-ST Ngày 26 tháng 9 năm 2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Nam;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Chuyên.

2. Bà Phạm Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại UBND xã Tức Tranh, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2018/TLST-HS, ngày 08 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST – HS ngày 10 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1980.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: tiểu khu C, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S (Đã chết) và bà Vũ Thị N, sinh năm 1944; có vợ là Nguyễn Thị T1, sinh năm 1981, có 03 con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tam giữ từ ngày 28/6/2018 đến ngày 06/7/2018 chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt)

- *Người chứng kiến:* Ông Bạch Ngọc T2, sinh năm 1958, địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh T (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 28/6/2018, tại tiểu khu Thái An, thị trấn Đu, huyện Phú Lương, tổ công tác Công an huyện Phú Lương bắt quả tang Trần Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; Thu giữ trong lòng bàn tay trái của Trần Văn H 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có chứa 02 điếu thuốc lá và 01 gói chất bột màu trắng, nghi là ma tuý loại heroine được gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu vàng. Tại Kết luận giám định số 849/KL-PC54 ngày 05/07/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của H là chất ma túy loại Heroine có khối lượng là 0,119 gam.

H khai bản thân nghiện ma túy. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 28/6/2018 H một mình đi xe buýt từ nhà xuống khu vực bến xe khách Thái Nguyên (bến xe khách cũ) với mục đích tìm mua ma tuý về để sử dụng cho bản thân. Tại đây, H đã mua của một người nam giới ngoài 30 tuổi (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) được 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, sau đó H bắt xe buýt về đến khu vực tiểu khu Thái An, thị trấn Đu, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ số tang vật nêu trên. Số tiền 100.000 đồng dùng để mua ma túy là của H lao động mà có.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKSPL ngày 06/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Trần Văn H mức án từ 18 đến 24 tháng tù giam.

Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử kH hồng cho bị cáo mức án nhẹ để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong, biên bản xác định trọng lượng, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến... Do vậy, đã đủ cơ sở để xác định: Hồi 11 giờ 15 phút ngày 28/6/2018, tại tiểu khu Thái An, thị trấn Đu, huyện Phú Lương, Trần Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,119 gam ma túy loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 43/CT-VKSPL ngày 06 tháng 8 năm 2018 của VKSND huyện Phú Lương truy tố đối với bị cáo Trần Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* là có căn cứ, đúng pháp luật. Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c. Heroine…có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà

nước về quản lý các chất ma túy, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, quá trình sinh sống tại địa phương chưa có tiền án, tiền sự. Bản thân bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật và khả năng điều khiển hành vi, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là người phạm tội thành khẩn khai báo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo và cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe giáo dục phòng ngừa chung và cần miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập.

[7] Vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu H1 bên trong có 0,084g mẫu H1 còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu H2 bên trong có vỏ bì niêm phong ký hiệu A1 và 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong bao thuốc lá có 02 điếu thuốc lá.

[8] Về án phí: Cần buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số ma túy, H khai mua của người nam giới không rõ lai lịch, địa chỉ ở khu vực bến xe khách Thái Nguyên (bến xe cũ), Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Lương tiếp tục điều tra xử lý sau.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà về hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136, Điều 329 BLTTHS 2015; Luật Phí và lệ phí 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

....Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

1. Về hình phạt: Xử phạt Trần Văn H 24 (Hai mươi tư) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu H1 bên trong có 0,084g mẫu H1 còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu H2 bên trong có vỏ bì niêm phong ký hiệu A1 và 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong bao thuốc lá có 02 điếu thuốc lá.

(Tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục Thi hành án huyện Phú Lương ngày 21/8/2018).

3. Án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo;
-Lưu Hs, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Hồng Nam